

Số: 33 /2016/QĐ-UBND

Long An, ngày 07 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan
trong việc giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai
trên địa bàn tỉnh Long An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của liên bộ Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 552/TTr-STNMT ngày 29/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử, công báo tỉnh;
- Phòng NC-NC;
- Lưu: VT. Oanh

QB_THAYDOI TV BCĐ389_T6_2016

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Cần

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc giải quyết thủ tục hành chính
thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Long An**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 33 /2016/QĐ-UBND
ngày 07/7/2016 của UBND tỉnh Long An)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc giải quyết thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC) về lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, tài chính, xây dựng, nông nghiệp và phát triển nông thôn; cơ quan thuế trên địa bàn tỉnh Long An;
- b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An (viết tắt là UBND cấp huyện);
- c) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (viết tắt là UBND cấp xã);
- d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

- 1. Tuân thủ các quy định theo pháp luật hiện hành; việc thực hiện nhiệm vụ trong công tác phối hợp phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.
- 2. Quy định rõ nội dung, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quan hệ phối hợp nhằm đảm bảo triển khai thông suốt, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị phối hợp trong việc giải quyết TTHC về đất đai.
- 3. Nâng cao tính chủ động phối hợp, đồng thời bảo đảm trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện theo các quy định hiện hành và cập nhật các quy định mới trong quá trình giải quyết công việc.

Điều 3. Thực hiện TTHC về đất đai

- 1. Các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết TTHC về đất đai phải thực hiện theo đúng nội dung, trình tự, thủ tục đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố và được niêm yết công khai theo quy định.
- 2. Các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết TTHC về đất đai phải thực hiện theo nội dung, trình tự, thủ tục được công bố, công khai.

3. Trường hợp chưa thống nhất với nội dung hồ sơ do Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển đến, trong thời gian 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan liên quan phải có ý kiến phản hồi bằng văn bản. Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về tình trạng hồ sơ cho tổ chức, cá nhân trong thời hạn 02 ngày.

4. Trường hợp hồ sơ chưa đủ cơ sở pháp lý, cần phải xem xét, thẩm tra bổ sung dẫn đến thời gian giải quyết kéo dài hơn quy định, các cơ quan liên quan phải nêu rõ lý do bằng văn bản gửi về Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để thông báo lại cho người nộp hồ sơ được biết.

5. Việc luân chuyển hồ sơ trong quá trình giải quyết giữa các cơ quan nhà nước thực hiện theo cơ chế một cửa hoặc cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước đã được quy định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Trả kết quả giải quyết hồ sơ cho khách hàng.

- Thu các giấy tờ gốc liên quan đến quyền sử dụng đất, các biên lai thực hiện nghĩa vụ tài chính khi trả kết quả giải quyết hồ sơ theo quy định để bàn giao cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

2. Văn phòng đăng ký đất đai

a) Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường; trả hồ sơ cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu, biểu mẫu; hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ và phối hợp chặt chẽ với Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả nhằm đảm bảo việc phục vụ đạt hiệu quả tốt nhất.

c) Theo dõi tiến độ thực hiện phối hợp của các cơ quan có liên quan; chủ động đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan có liên quan thực hiện việc phối hợp đúng thời gian quy định.

d) Báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để xử lý kịp thời các vướng mắc, khó khăn trong quá trình phối hợp giải quyết TTHC về đất đai.

3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

a) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

b) Thực hiện nhiệm vụ tại Điểm b, c Khoản 2 điều này.

c) Báo cáo Văn phòng đăng ký đất đai hoặc UBND cấp huyện để xử lý kịp thời các vướng mắc, khó khăn trong quá trình phối hợp giải quyết TTHC về đất đai.

Điều 5. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện

- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Chuyển toàn bộ hồ sơ về lĩnh vực đất đai tiếp nhận được (thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai) cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đóng trên địa bàn để giải quyết hồ sơ.

- Nhận lại hồ sơ đã được giải quyết do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai bàn giao.

- Trả kết quả giải quyết hồ sơ cho khách hàng.

- Thu các giấy tờ gốc liên quan đến quyền sử dụng đất, các biên lai thực hiện nghĩa vụ tài chính khi trả kết quả giải quyết hồ sơ theo quy định để bàn giao cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và thu đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

2. Trách nhiệm của Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong việc giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai trên địa bàn.

- Cử cán bộ tham gia kiểm tra thực địa theo giấy mời của Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. Ý kiến của cán bộ được cử tham gia kiểm tra thực địa là ý kiến của Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Tiếp nhận, kiểm tra và giải quyết hồ sơ theo thẩm quyền.

- Bàn giao hồ sơ đã giải quyết cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, UBND cấp xã, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ của UBND cấp huyện theo quy định.

- Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Cung cấp thông tin đối với các thửa đất đang tranh chấp cho Văn phòng đăng ký đất đai.

Điều 6. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ

- Tiếp nhận hồ sơ do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chọn hình thức nộp tại UBND cấp xã thuộc thẩm quyền.

- Tiếp nhận hồ sơ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển giao để kiểm tra, xác nhận.

2. Luân chuyển và trả kết quả giải quyết hồ sơ

- Chuyển toàn bộ hồ sơ về lĩnh vực đất đai tiếp nhận được cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

- Nhận hồ sơ đã được các cơ quan chức năng giải quyết do Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện bàn giao để thông báo cho người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, đồng thời trả kết quả giải quyết hồ sơ cho các người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà, tài sản khác gắn liền với đất.

- Thu các giấy tờ gốc liên quan đến quyền sử dụng đất, các biên lai thực hiện nghĩa vụ tài chính khi trả kết quả giải quyết hồ sơ để bàn giao cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện và thu đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

Việc tiếp nhận, bàn giao hồ sơ, tài liệu, thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính, nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất phải vào sổ, cấp biên nhận và ký nhận theo quy định.

- Cung cấp thông tin đối với các thửa đất đang tranh chấp cho Văn phòng đăng ký đất đai.

- Xác nhận về điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thẩm quyền.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài chính, tổ chức tín dụng và các cơ quan có liên quan khác

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định, các cơ quan xây dựng, nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài chính và các cơ quan có liên quan khác phối hợp với cơ quan tài nguyên và môi trường trong quá trình giải quyết các TTHC về đất đai trên địa bàn tỉnh và một số nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Trong quá trình thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký biến động về tài sản gắn liền với đất, trường hợp cần thiết phải xác minh thêm thông tin về điều kiện chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai gửi phiếu lấy ý kiến đến cơ quan chuyên môn về xây dựng, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và cơ quan có liên quan khác (nếu có).

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp tiếp nhận và trả lời bằng văn bản các nội dung liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý của đơn vị cho Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thẩm quyền.

3. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được phiếu lấy ý kiến của Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thì cơ quan chuyên môn về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan thuế

1. Hướng dẫn, hỗ trợ cơ quan tài nguyên và môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, UBND cấp xã các thủ tục kê khai thuế theo mẫu biểu quy định cho người sử dụng đất để kê khai.

2. Tiếp nhận hồ sơ chuyển thông tin địa chính của cơ quan tài nguyên và môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để xác định nghĩa vụ tài chính.

3. Định kỳ hàng quý phối hợp với cơ quan tài nguyên và môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra, đối chiếu số hồ sơ về nghĩa vụ tài chính đã giao với số thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính đã nhận để phát hiện các trường hợp còn tồn đọng. Trong số hồ sơ còn tồn đọng chưa giải quyết thì hai cơ quan phối hợp với nhau để làm rõ nguyên nhân tồn đọng, chậm trễ của từng hồ sơ và đề ra phương án xử lý.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế này.

2. Các nội dung khác không đề cập trong quy chế được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Cần